

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÔNG  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/DS-ST  
Ngày 27 - 9 - 2022  
V/v “T/c hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Văn Hồi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thường; Ông Nguyễn Ngọc Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXX-DSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2022/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng No và PTNT V N.

Địa chỉ: Số 02 Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, Tp Hà Nội.

**Đại diện theo pháp luật:** Ông Tiết Văn T – Tổng Giám đốc.

**Đại diện theo ủy quyền:** Ông Nguyễn Minh Th – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh NHNo và PTNT V N - Chi nhánh huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện theo ủy quyền lại:** Ông Phạm Ngọc Đình L – Chức vụ: Phó phụ trách phòng KHKD – Chi nhánh Ngân hàng No và PTNT huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. (Giấy ủy quyền số 02/2021/KrB-UQTA ngày 01/6/2021).

Địa chỉ: Số 211 Nguyễn Tất T, thị trấn Krông K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk

(có mặt).

**Bị đơn:** Ông Trần Văn N, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn B, xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1979 (tên trong Giấy CNQSD đất Huỳnh Thị Thu P).

Địa chỉ: Thôn B, xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn là ông Phạm Ngọc Đình L, trình bày:*

Ngày 02/10/2016, ông Trần Văn N đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 5205LAV201605919 với Ngân hàng No và PTNT V N - Chi nhánh huyện Krông B, Đắk Lắk để vay vốn với số tiền vay: 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng chẵn). Lãi suất vay: 11%/năm, tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng. Thời hạn vay: 12 tháng. Kỳ hạn trả nợ: 01 kỳ: Ngày 20/10/2017. Mục đích: Trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp.

Khi vay ông Trần Văn N có thể chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 240789643/HĐTC ngày 19/10/2016 là thửa đất số 03B, tờ bản đồ số 12, diện tích 180m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> đất ở và 80m<sup>2</sup> đất màu), tại Giấy chứng nhận QSD đất số AC 952657 được UBND huyện Krông B cấp ngày 16/01/2006 cấp cho hộ ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Thu P và các tài sản có trên đất. Địa chỉ đất tại thôn B, xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Cư K, huyện Krông B và Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông B.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông N đã trả được khoản nợ lãi 3.575.000đ tiền lãi, chưa trả được khoản nợ gốc nào. Tính đến nay ông N đã vi phạm hợp đồng trong việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, mặc dù đã được ngân hàng nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông N và bà P phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp số tiền 130.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 30/4/2022 là 107.867.055 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 01/5/2022 cho đến ngày trả hết nợ gốc.

Trường hợp hộ ông Trần Văn N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Agribank V N thông qua Agribank Chi nhánh huyện Krông B,

tỉnh Đắk Lắk có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo của hộ ông N theo hợp đồng thế chấp số: 240789643 ngày 19/10/2016 để thu hồi nợ cho ngân hàng là giá trị thửa đất số 03B, tờ bản đồ số 12, diện tích 180m<sup>2</sup> tại giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AC 952657 do UBND huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/01/2006 cho hộ ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị Thu P và các tài sản có trên đất. Địa chỉ đất tại thôn B, xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P vẫn tiếp tục còn phải chịu trách nhiệm cho đến khi trả hết nợ vay cho Agribank và mọi chi phí phát sinh trong suốt quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

*Tại biên bản lấy lời khai bị đơn là ông Trần Văn N, trình bày:* vào ngày 02/10/2016 chúng tôi có ký hợp đồng với Ngân hàng No & PTNT V N - chi nhánh Krông B vay số tiền 130.000.000 đồng. Lãi suất vay: 11%/năm, tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng. Thời hạn vay: 12 tháng. Kỳ hạn trả nợ: 01 kỳ: Ngày 20/10/2017. Mục đích: Trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp. Sau khi vay mới trả được 3.575.000 đồng tiền lãi. Ông N thừa nhận có nợ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng như Ngân hàng khởi kiện. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đã vi phạm hợp đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện tôi cam kết khi nào bán được nhà sẽ trả cả gốc và lãi cho Ngân hàng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị P:* không đến Tòa án để làm việc, Tòa án đã giao Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Trần Văn N là chồng của bà P, ông N cam kết sẽ giao các văn bản tố tụng đã nhận cho bà P nhưng bà P đều vắng mặt không có lý do, cố tình không hợp tác làm việc nên không tiến hành làm việc được.

*Tại biên bản xem xét, thẩm định ngày 04/8/2022 thể hiện:* Thửa đất số 03B, tờ bản đồ số 12, diện tích 180m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> đất ở và 80m<sup>2</sup> đất màu), tại Giấy chứng nhận QSD đất số AC 952657 được UBND huyện Krông B cấp ngày 16/01/2006 cấp cho hộ ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị Thu P và các tài sản có trên đất là một ngôi nhà xây cấp 4 có diện tích 40m<sup>2</sup>. Thửa đất do ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị Thu P sử dụng và hiện trạng đất không thay đổi so với lúc thế chấp.

Quá trình tiến hành lập biên bản về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông Trần Văn N có mặt trình bày về nội dung bị kiện nhưng không chịu ký biên bản và bỏ về nên tòa án đã lập biên bản về việc bị đơn không ký biên bản để làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án.

*Tại phiên tòa hôm nay:*

- Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn, ông Phạm Ngọc Đình L, trình bày: Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P có trách nhiệm trả ngay cho Ngân hàng số tiền là 246.682.123 đồng. Trong đó, nợ gốc là 130.000.000 đồng; lãi trong hạn và quá hạn tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (27/9/2022) là 116.682.123 đồng. Yêu cầu ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong số nợ gốc. Trường hợp ông N và bà P không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Trần Văn N thừa nhận có nợ Ngân hàng Agribank số tiền như yêu cầu khởi kiện, sau khi vay vốn về sử dụng do vợ bị ốm đau, làm ăn thất bại nên đã vi phạm hợp đồng, nay Ngân hàng khởi kiện ông N có nguyện vọng sẽ trả hết nợ cho Ngân hàng trong thời hạn hai tháng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị P vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần HĐXX không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tổng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị P vắng mặt lần thứ hai không có lý do, quyết định hoãn phiên tòa đã được tổng đạt, do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định.

Về nội dung: Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện, cung cấp đủ tài liệu,

chứng cứ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình; bị đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của BLTTDS, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cố tình vắng mặt không hợp tác làm việc.

Qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đương sự cung cấp và tòa án thu thập được công khai và kiểm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa thì có đủ cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 299, 463, 466, 468, 470, 288 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P phải trả cho Ngân hàng No & PTNT Việt Nam chi nhánh Krông Bông số tiền 246.682.123 đồng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết và tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ gốc. Trường hợp ông N và bà P không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông N và bà P vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P phải chịu tiền chi phí tố tụng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở lời trình bày của đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa Ngân hàng No & PTNT V N chi nhánh Krông B với ông Trần Văn N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

Các văn bản tố tụng và quyết định hoãn phiên tòa đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Ngày 02/10/2016, ông Trần Văn N đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 5205LAV201605919 với Ngân hàng No và PTNT V N - Chi nhánh huyện Krông B, Đắk Lắk để vay vốn với số tiền vay: 130.000.000đ (*Một trăm ba mươi triệu đồng chẵn*). Lãi suất vay: 11%/năm, tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng. Thời hạn vay: 12 tháng. Kỳ hạn trả nợ: 01 kỳ: Ngày 20/10/2017. Mục đích: Trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp.

Tài sản thế chấp là thửa đất số 03B, tờ bản đồ số 12, diện tích 180m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> đất ở và 80m<sup>2</sup> đất màu) tại Giấy chứng nhận QSD đất số AC 952657 được UBND huyện Krông B cấp ngày 16/01/2006 cấp cho hộ ông ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị Thu P và các tài sản có trên đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 241659165/HĐTC ngày 01/4/2016. Đất tọa lạc tại thôn B, xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Cư K, huyện Krông B và Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông B.

Sau khi giải ngân đến nay hộ ông N chưa trả được khoản nợ gốc nào, mới chỉ trả được 3.575.000đ tiền lãi. Ông N đã vi phạm hợp đồng trong việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, khoản nợ đã quá hạn từ 20/10/2017. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông N và bà P phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp số tiền 130.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 27/9/2022 là 116.682.123 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 28/9/2022 cho đến ngày trả hết nợ gốc.

Ông Trần Văn N thừa nhận là có nợ như Ngân hàng Agribank đã khởi kiện và có nguyện vọng khi nào bán được nhà sẽ trả nợ cho Ngân hàng Agribank. Đại diện ngân hàng Agribank không đồng ý với cam kết trả nợ của ông N. Bà P cố tình vắng mặt không hợp tác làm việc.

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 5205LAV201605919 ngày 02/10/2016 đã ký kết giữa Ngân hàng No và PTNT V N – Chi nhánh huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk với ông Trần Văn N thì ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi định kỳ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, đòi nợ. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P phải liên đới trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 27/9/2022 là 246.270.753 đồng là phù hợp, cần chấp nhận.

Ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5205LAV201605919 ngày 02/10/2016, kể từ ngày 28/9/2022 cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ gốc.

Về tài sản thế chấp: xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 240789643/HĐTC ngày 19/10/2016 đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp.

Ngay khi ông Trần Văn N thanh toán hết khoản nợ trên cho Ngân hàng No và PTNT V N thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại ngay: 01 Giấy chứng nhận QSD đất số AC 952657 do UBND huyện Krông B cấp ngày 19/10/2006 cho hộ ông N, bà P và các tài sản có trên đất.

Trường hợp ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Ngân hàng Agribank theo quy định của pháp luật.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là (5% x 246.682.123 đồng) 12.334.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147, Điều 157, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 241; Điều 266, Điều 267, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 299, 357; 463; 466; 468; 470; 288 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng: khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng No và PTNT V N. Về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1. Buộc ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng No và PTNT V N – Chi nhánh Krông B, tỉnh Đắk Lắk tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 27/9/2022 là 246.682.123 đồng (*Hai trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn một trăm hai ba đồng*). Trong đó nợ gốc: 130.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn và quá hạn là 116. 682.123 đồng. Kể từ ngày 28/9/2022, ông N và bà P còn phải tiếp tục trả tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5205LAV201605919 ngày 02/10/2016, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

1.2. Ngay sau khi ông Trần Văn N thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng No và PTNT V N thì Chi nhánh Ngân hàng Agribank Krông B có trách nhiệm trả lại 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 952657 ngày 16/01/2006 và các tài sản gắn liền với đất cho ông Trần Văn N.

1.3. Trường hợp ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P không trả được số nợ trên, Ngân hàng No và PTNT V N – Chi nhánh Ngân hàng Agribank Krông B có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Giá trị quyền sử dụng 180m<sup>2</sup> đất (100m<sup>2</sup> đất ở và 80m<sup>2</sup> đất màu) và các tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 03B, tờ bản đồ số 12, đất tại Thôn B, xã Cư K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AC 952657, sổ vào sổ cấp GCN: H00096 do UBND huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/01/2006 cho hộ ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị Thu P.

1.4. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết số nợ còn lại cho Chi nhánh Ngân hàng No và PTNT V N – Chi nhánh Ngân hàng Agribank Krông B, tỉnh Đắk Lắk theo hợp đồng tín dụng số 5205LAV201605919 ngày 02/10/2016.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P phải liên đới hoàn trả cho Ngân hàng No và PTNT V N chi nhánh Krông B 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng nộp tạm ứng (đã chi phí xong).

3. Về án phí: Ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị P phải liên đới chịu 12.334.000 đồng (*Mười hai triệu ba trăm ba tư nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nộp tại



Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Trả lại cho Ngân hàng No và PTNT V N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.946.000 đồng (*Năm triệu chín trăm bốn sáu nghìn đồng*) theo biên lai số 0013127 ngày 26/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H Krông Bông;
- THADS H Krông Bông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Văn Hồi**